| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG**<br>**TỈNH TUYÊN QUANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **15/**2019/QĐST-KDTM | *Tuyên Quang, ngày 25 tháng 9 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 17/2019/TLST-KDTM ngày 10 tháng 7 năm 2019 về "*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*".

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.**

** Nguyên đơn:* Ông **Sân Si T**, sinh năm 1976;
Địa chỉ: Số nhà 3, đường 2/8, tổ 11, phường N, thành phố H, tỉnh H.
Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Ngô Trung K, sinh năm 1976;
Địa chỉ: Văn phòng luật sư G, số nhà 2, đường N, thành phố H, tỉnh H.
** Bị đơn:* **Công ty cổ phần kim loại màu T**
Địa chỉ: Số 1, đường B, tổ 7 (nay là tổ 1), phường T, thành phố T, tỉnh T.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Ma Quang T, chức vụ: Giám đốc
Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Mai Hữu T, chức vụ: Phó giám đốc.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:**

Công ty cổ phần kim loại màu T có trách nhiệm trả cho ông Sân Si T số tiền mua tài sản còn nợ và tiền lãi phát sinh là 380.000.000đ (*Ba trăm tám mươi triệu đồng*), trong đó: Tiền mua tài sản còn nợ là 300.000.000đ (*Ba trăm triệu đồng*) và tiền lãi phát sinh là 80.000.000đ (*Tám mươi triệu đồng*).

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.*

- Về án phí:

Ông Sân Si T không phải chịu án phí KDTM sơ thẩm có giá ngạch. Hoàn trả cho ông T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.975.000đ *(Tám triệu chín trăm bẩy mươi*

*lăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2018/0000467 ngày 10/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Công ty cổ phần kim loại màu T phải nộp 9.500.000đ (*Chín triệu năm trăm nghìn đồng*) án phí KDTM sơ thẩm có giá ngạch.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận***
- TAND tỉnh TQ;
- VKSND thành phố TQ (2 bản);
- Chi cục THADS thành phố TQ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ TA.

**Đào Thị Thu Thuỷ**